

CÔNG TY TNHH SAMHUA VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SAMHUA VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAMHUA VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SAMHUA VINA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106917501

3. Ngày thành lập: 28/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 629 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
5.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
6.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
7.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
8.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
9.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
10.	Sản xuất thiết bị điện khác chi tiết: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790
11.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
12.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sản xuất sợi	1311
15.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
16.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
17.	Sản xuất giày dép	1520
18.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
19.	In ấn	1811
20.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

21.	Sao chép bản ghi các loại	1820
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn phân bón Bán buôn hoá chất công nghiệp Bán buôn cao su	4669
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
26.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dao, kéo, dụng cụ cắt gọt, đồ dùng nhà bếp;	4759(Chính)
30.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
34.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Phục vụ tiệc, hội nghị, tiệc gia đình, đám cưới, phục vụ ăn uống cho các sự kiện thể thao	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
37.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
38.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
39.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

42.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
43.	Thu gom rác thải độc hại (loại Nhà nước cho phép)	3812
44.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (loại Nhà nước cho phép)	3822
46.	Tái chế phế liệu (loại Nhà nước cho phép)	3830
47.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học ; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân ; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học ; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển ; - Huỷ bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác ; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác. (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	3900
48.	Xây dựng nhà các loại	4100
49.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
50.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công trình thể thao ngoài trời. - đắp đường, các cơ sở hạ tầng công	4290
51.	Phá dỡ	4311
52.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
53.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
54.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

55.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
56.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
57.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
58.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
59.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
60.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
62.	Bán mô tô, xe máy	4541
63.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
65.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
66.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
67.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
68.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
69.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
70.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
71.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
72.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô	4932
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng xe ô tô	4933
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (loại Nhà nước cho phép)	8299

